

Bản án số: 37/2017/HS-ST
Ngày: 19-12-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Lò Văn Ôn

2. Ông: Lò Văn Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Điện Biên.

- Đại diện VKSND huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thành Đạt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19/12/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 41/2017/TLST-HS ngày 22/11/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2017/QĐXXST-HS ngày 08/12/2017 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Cà Thị Á, sinh năm 1952 tại Điện Biên; Tên gọi khác: Không

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản Nà N, xã Nà Nh, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Không biết chữ.

Dân tộc: Thái; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt nam; Tôn giáo: Không; .

Con ông: Cà Văn P (Đã chết); Con bà: Lò Thị S (Đã chết)

Chồng: Tòng Văn S (Đã chết)

Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 29/5/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện B xử phạt 07 năm tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" Ngày 05/4/2013 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương. Bị cáo đã được xóa án tích.

Gia đình bị cáo có 6 chị em ruột, bị cáo là con thứ hai trong gia đình

Bị cáo có 06 con, con lớn sinh năm 1972, con nhỏ sinh năm 1987.

Bị cáo bị tạm giữ tạm giam từ ngày 08/9/2017 đến ngày xét xử, có mặt tại phiên tòa.

2. Người có nghĩa vụ liên quan:

- Lò Văn Ngh, sinh năm 1967

Trú tại: Bản Nà N 3, xã Nà Nh, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Lò Văn Th, sinh năm 1990

Trú tại: Bản Nà T 1, xã Nà T, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 07/9/2017 Cà Thị Á đã đến trung tâm xã Nà T 1, xã Nà T, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên gặp và mua được 01 gói hêrôin của người dân tộc Mông khoảng 50 tuổi bị cáo không rõ lai lịch với giá 200.000 đồng với mục đích bán kiếm lời. Sau đó bị cáo đem về nhà và chia số hêrôin mua được thành cục nhỏ và dùng mảnh giấy bạc màu vàng gói lại thành 06 gói và giấu dưới đệm ngủ của Á. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 08/9/2017 khi bị cáo Á đang ở nhà có Lò Văn Ngh sinh năm 1967 trú tại bản Nà Nh 3, xã Nà Nh và Lò Văn Th sinh năm 1990 trú tại bản Nà T 1, xã Nà T, huyện Điện B đến nhà Á hỏi mua hêrôin. Qua trao đổi Á đã bán cho Ngh 45.000 đồng, bán cho Th 50.000 đồng. Á đã đưa 02 gói hêrôin cho Ngh, Ngh nhận hêrôin rồi đưa cho Th 01 gói hêrôin rồi cả hai đi xuống gầm sàn nhà Á sử dụng bằng hình thức hít nhưng bị cáo không biết việc sử dụng hêrôin của Ngh và Th. Khi cả Ngh và Th vừa hít xong thì bị tổ công tác công an huyện Điện Biên phối hợp với Đoàn công an Nà T kiểm tra, Nghiến đã bỏ chạy mất. Tổ công tác đã kiểm tra Th xong không thu giữ được gì. Khi tổ công tác lên kiểm tra, Á đã thả 04 gói hêrôin xuống gầm sàn và bị phát hiện thu giữ. Sau đó Á đã tự giác giao nộp 95.000 đồng trong túi thổ cẩm giao nộp.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định trọng lượng hồi 08 giờ 30 phút ngày 09/9/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên đã xác định: Số chất bột màu trắng thu giữ của Cà Thị Á có trọng lượng là 0,1gam, trích mẫu 0,05gam đi giám định không hoàn lại mẫu, còn lại 0,05gam

Tại Bản kết luận giám định số 775/GĐ-PC54 ngày 22/9/2017 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Số mẫu vật gửi giám định thu giữ của Cà Thị Á là hêrôin. Không hoàn lại mẫu vật sau khi giám định.

Tại bản Cáo trạng số 211/QĐ-VKS-HS ngày 22/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố bị cáo Cà Thị Á về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 194/BLHS năm 1999;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS, điểm p khoản 1 điều 46 BLHS năm 1999: Tuyên phạt bị cáo Cà Thị Á từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 BLHS năm 1999; Điểm a, điểm c, điểm d khoản 2 điều 76 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy: 0,1gam hêrôin, trích mẫu 0,05 gam gửi giám định không hoàn lại mẫu và 01 túi vải thổ cẩm. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 95.000 đồng.

Về án phí: Căn cứ Điều 99 BLTTHS và Điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo có sổ hộ nghèo, đề nghị HĐXX xem xét miễn án phí cho bị cáo

Tại phiên tòa bị cáo Cà Thị Á cũng đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình do hám lời nên bị cáo đã đi mua hêrôin và bán lại cho Th và Ngh, thu lời bất chính 95.000đồng. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã thành khẩn thật thà khai báo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi của bị cáo bị truy tố: Ngày 08/9/2017 bị cáo Á đã có hành vi bán hêrôin cho hai đối tượng khác nhau và còn tàng trữ 0,1gam hêrôin với mục đích để bán kiếm lời. Bị cáo Cà Thị Á đã phạm vào tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 194 BLHS năm 1999.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Với tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe con người và môi nguy hại của nó đối với gia đình và xã hội. Nhà nước và toàn thể nhân dân đang có những chính sách, biện pháp phòng chống ngăn chặn nhằm đẩy lùi tệ nạn và những tội phạm về ma túy thì bị cáo lại tiếp tay cho tội phạm ma túy phát triển, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Từ những phân tích trên, HĐXX khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2] Xét tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Bị cáo đã bán hêrôin cho hai người khác nhau và còn tàng trữ 0,1gam hêrôin với mục đích để bán kiếm lời thì hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng và phải chịu trách nhiệm hình sự về tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b Khoản 2 của Điều 194/BLHS năm 1999 thuộc trường hợp "Phạm tội nhiều lần" với khung hình phạt từ 07 đến 15 năm tù.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại xã Mường Ph bản thân không được đi học. Ngày 29/5/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Điện B xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" Ngày 05/4/2013 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương.

Bị cáo đã được xóa án tích (Theo Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV, Khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015, điểm c khoản 2 Điều 70 BLHS năm 2015) song bị cáo là người có nhân thân xấu. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, HĐXX xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về nguồn gốc số hêrôin bị thu giữ, bị cáo khai của người đàn ông dân tộc Mông do bị cáo không rõ lai lịch nên cơ quan điều tra không điều tra làm rõ được, HĐXX không xem xét. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Ngh và Th không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên HĐXX không đề cập xử lý. Mặt khác Ngh và Th đã sử dụng trái phép chất ma túy dưới gầm sàn nhà Á nhưng do Á không biết nên không HĐXX không xem xét.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 194/BLHS Song xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, nguồn thu nhập chính nhờ làm ruộng nên không có khả năng thi hành. Cho nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điểm b khoản 1 Điều 41 BLHS năm 1999; Điểm a, điểm c, điểm đ khoản 2 điều 76 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy: 0,1gam hêrôin, trích mẫu 0,05gam gửi giám định không hoàn lại mẫu và 01 túi vải thổ cẩm. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 95.000 đồng.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 99/BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Xét thấy bị cáo có sổ hộ nghèo, HĐXX miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Cà Thị Á phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 194 BLHS; Điểm p Khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999: Xử phạt bị cáo Cà Thị Á: 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 08/9/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Vật chứng: Căn cứ Điểm b khoản 1 Điều 41 BLHS; Điểm a, điểm c, điểm đ khoản 2 điều 76 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy: 0,1 gam hêrôin, trích mẫu 0,05 gam gửi giám định không hoàn lại mẫu và 01 túi vải thổ cẩm. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 95.000 đồng.

(Vật chứng đã được Công an huyện Điện Biên chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 23/11/2017).

3. Về Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí cho bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 19/12/2017.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Điện Biên;
- Công an huyện Điện Biên;
- Phòng HSNVCA T Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- THA DS H. Điện Biên;
- Bị cáo, THAHS;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Đình Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ' THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

